

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST

Ngày: 21/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Sáng;

2. Bà Lê Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2023/TLST-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Thị Tuyết N, sinh năm 1986; Nơi sinh: Đồng Nai;

Nơi cư trú: Số I, Tổ B, Khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

Chỗ ở hiện nay: Phòng 23.07 tầng 23 chung cư B, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ngô Văn Ú (chết) và bà Nguyễn Thị P;

Có chồng là Huỳnh Thanh V (chết), có 01 người con, sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 25/10/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong bản án ngày 12/10/2005.

+ Ngày 19/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 29/5/2020, đã được xóa án tích.

+ Ngày 06/02/2023, bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304.

Bị cáo bị bắt từ ngày 28/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (Có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Lê Văn K – Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh B.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1981 (Có mặt);

Nơi cư trú: A, Khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

2. Ông Phạm Xuân T1, sinh năm 1981 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: 16A/3A T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị Tuyết N quen biết và sống chung như vợ chồng với Nguyễn Minh T tại Phòng 23.07 tầng 23 chung cư B, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khoảng 16 giờ ngày 27/01/2023, Ngô Thị Tuyết N và Nguyễn Minh T đang đi chơi tại thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì đối tượng tên D (không xác định được nhân thân, lai lịch) là người quen ngoài xã hội của N sử dụng số điện thoại 0913494961 gọi cho N theo số điện thoại 0374995779 để nhờ N mang ma túy từ thành phố D, tỉnh Bình Dương ra thành phố P, tỉnh Bình Thuận để giao cho D, D hứa hẹn sẽ cho N mượn 15.000.000 đồng để làm ăn thì N đồng ý mang ma túy ra Bình Thuận giùm cho D. D tiếp tục nhờ N mua giúp khẩu súng mang ra P giao cùng với ma túy cho D thì N đồng ý. Sau đó, N nói với T tìm mua giúp cho N khẩu súng để giao cho D, Trung liên hệ người quen để mua súng giúp N và hẹn giao súng tại chung cư B.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì N và T về lại chung cư B, sau đó có người mang 01 khẩu súng ổ đạn xoay, dạng súng Rulo cùng 22 viên đạn mang lên phòng cho T và N. Khi N đang ở trong Phòng 23.07, tầng 23, chung cư B, lúc này T đã đi ra khỏi phòng thì có một người đàn ông tên Q (không xác định được nhân thân, lai lịch) lên phòng gặp N và mang ma túy của D đưa cho N. Q lấy trong người ra một gói giấy dán kín có chữ “Hạt Hướng D1” bên trong chứa ma túy và nói N lấy 01 cái túi để bỏ vào, N đưa cho Q 01 túi màu đen, có chữ “Elly Homme”; Q bỏ gói giấy có chữ “Hạt Hướng Dương” bên trong chứa ma túy vào túi màu đen có chữ “Elly Homme” để trên bàn rồi đi về. Sau khi Q ra về thì N lấy 01 khẩu súng và 22 viên đạn mà T đã đưa cho N trước đó bỏ vào trong túi màu đen có chữ “Elly Homme” đã có gói ma túy mà Q đã bỏ vào. Một lúc sau, Nguyễn Minh T về phòng thì N rủ T cùng đi P để giao súng cho D thì T

đồng ý, nhưng N không nói cho T biết là giao ma túy cho D. N thuê xe ô tô hiệu Toyota Fortuner màu bạc, biển số 61A- 547.46 do tài xế Phạm Xuân T1 điều khiển chở N và T ra tỉnh Bình Thuận với giá 4.500.000 đồng. Khi T1 điều khiển xe ô tô biển số 61A-547.46 đến chung cư B thì N cầm túi màu đen có chữ “Elly Homme” bên trong có gói ma túy, 01 khẩu súng và 22 viên đạn cùng với T lên xe ô tô để đi ra P. N ngồi ở ghế phía sau lưng tài xế và treo túi màu đen có chữ “Elly Homme” lên móc treo ở lưng ghế tài xế, T ngồi ghế bên cạnh N, vị trí sau lưng ghế phụ.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28/01/2023, khi T1 điều khiển xe chở N và T đến Cây xăng A thuộc thôn E, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Trạm Cảnh sát giao thông Hàm Tân và Công an xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận tiến hành kiểm tra chiếc xe ô tô hiệu Toyota Fortuner màu bạc, loại 7 chỗ, biển số 61A – 547.46, phát hiện ở vị trí sau ghế tài xế, trước mặt nơi Ngô Thị Tuyết N đang ngồi có một giỏ xách bằng vải màu đen, có dòng chữ “Elly Homme” kích thước (30 x 12 x 23)cm, bên trong có:

- 01 túi giấy dán kín màu vàng - đỏ, trên túi giấy có chữ “Hạt Hướng Dương”, mở túi giấy này ra bên trong có:

- + 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13)cm, trên gói nylon có chữ “kẹo mút vị dâu”, bên trong gói nylon này có chứa 98 viên nén hình kim cương màu tím, một mặt có hình đầu lâu, mặt còn lại có một gạch.

- + 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13)cm, trên gói nylon có dòng số “8209”, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

- Một giỏ xách bằng giấy màu trắng, quai xách màu đỏ, trên giỏ có in hình hoa hồng, giỏ có kích thước (16 x 08 x 14)cm, bên trong giỏ giấy này có 01 bì nylon màu đen trên bì nylon có chữ “Hai Chị Em”; bên trong bì nylon này có 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, loại súng ổ đạn xoay dạng súng R và 01 bì nylon có nhíp kéo một đầu màu đỏ, kích thước khoảng (06 x 09) cm, bên trong có 22 viên đạn màu vàng đen.

Ngoài ra, còn thu giữ của Ngô Thị Tuyết N 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, bên trong chứa sim số 0374995779 và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, bên trong chứa các sim số 0931443897 và 0373198079; thu giữ của Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, bên trong chứa sim số 0908470747.

Tại bản Kết luận giám định số 107/KL-KTHS ngày 30/01/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

- 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13)cm, trên gói nylon có chữ “kẹo mút vị dâu”, bên trong gói nylon này có chứa 98 viên nén hình kim cương màu tím, một mặt có hình đầu lâu, mặt còn lại có một gạch (ký hiệu M1) có khối lượng 51,1217 gam là MDMA.

- 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13)cm, trên gói nylon có dòng số “8209”, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) có khối lượng 79,9495 gam là Ketamine.

Khối lượng ma túy thu giữ từ Ngô Thị Tuyết N là 51,1217 gam MDMA và 79,9495 gam Ketamine.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng:

Toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định (mẫu M1, M2, 02 gói nylon không màu có nhíp kéo màu đỏ một đầu, còn lại sau giám định) được niêm phong. 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, bên trong chứa sim số 0374995779; 01 điện thoại di động loại NOKIA màu đen, bên trong chứa sim 0931443897 và 0373198079 của Ngô Thị Tuyết N.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận ra quyết định chuyển vật chứng đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận bảo quản chờ xử lý.

Đối với 01 giỏ xách bằng giấy màu trắng quai xách màu đỏ, trên giỏ có in hình hoa hồng, giỏ có kích thước (16 x 08 x 14) cm; 01 bịch nylon màu đen trên bịch nylon có chữ “Hai Chị Em”; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, chứa sim số 0908470747 của Nguyễn Minh T; 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, loại súng ổ đạn xoay dạng súng R và 01 bịch nylon có nhíp kéo một đầu màu đỏ, kích thước (06 x 09) cm, bên trong có 22 viên đạn màu vàng đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với xe ô tô hiệu Toyota Fortuner, loại 7 chỗ, biển số 61A-547.46 của Phạm Xuân T1, do T1 không biết việc N thuê xe để vận chuyển ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Phạm Xuân T1.

**Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSBT-P1 ngày 14/8/2023,*

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Ngô Thị Tuyết N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận:

Giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị Tuyết N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 250; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị Tuyết N mức án từ 15 năm đến 16 năm tù.

Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối hận việc sai phạm của mình, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Thống nhất về tội danh Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị hội đồng xét xử xem xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vì bị cáo là phụ nữ, chồng chết, có 01 người con hơn 10 tuổi, cuộc sống khó khăn bị cáo không suy nghĩ chính chắn đã đồng ý vận chuyển ma túy cho 01 người tên D để được D cho mượn tiền, bị cáo đang bị điều tra trong 01 vụ án khác liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng nên bị cáo sẽ chịu mức phạt án tổng hợp rất cao nên đề nghị đại diện Viện kiểm sát từ 15 đến 16 năm phù hợp nhưng mong Tòa xem xét xử mức khởi điểm khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo N thừa nhận vào lúc 19 giờ ngày 27/01/2023, bị cáo nhận vận chuyển ma túy do đối tượng tên D (không rõ lai lịch) đi từ thành phố D, tỉnh Bình Dương đến thành phố P, tỉnh Bình Thuận để giao cho một đối tượng (không rõ lai lịch) thì bị phát hiện và bắt quả tang tại Cây xăng A thuộc thôn E, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với bản Kết luận giám định số 107/KL-KTHS ngày 30/01/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: - 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đôi, kích thước (08 x 13)cm, trên gói ny lon có chữ “keo mút vị dâu”, bên trong gói nylon này có chứa 98 viên nén hình kim cương màu tím, một mặt có hình đầu lâu, mặt còn lại có một gạch (ký hiệu M1) có khối lượng 51,1217 gam là MDMA.

- 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13)cm, trên gói ny lon có dòng số “8209”, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) có khối lượng 79,9495 gam là Ketamine.

Hành vi của bị cáo Ngô Thị Tuyết N đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo Ngô Thị Tuyết N đã đủ yếu cấu

thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo N có hành vi vận chuyển trái phép 02 chất ma túy trở lên nhưng không cùng một điểm và thuộc các khoản khác nhau nên cần áp dụng Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy là: $(51,1217 \text{ gam MDMA}/100 \text{ gam} + 79,9495 \text{ gam Ketamine}/300 \text{ gam}) \times 100\% = 77,7\%$.

Như vậy, tỷ lệ 77,7% về khối lượng các chất ma túy mà Ngô Thị Tuyết N vận chuyển trái phép so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự, đúng như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thị Tuyết N là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm lây lan tệ nạn ma túy trong xã hội và gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào tháng 5/2020 bị cáo tái hòa nhập cộng đồng, thế nhưng bị cáo không tự rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo Ngô Thị Tuyết N một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm đề răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa tội phạm phát sinh trong xã hội. Cho nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo về xử phạt mức phạt tù khởi điểm của khung hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với Nguyễn Minh T, việc Ngô Thị Tuyết N vận chuyển trái phép chất ma túy, tuy có T đi cùng với N nhưng việc vận chuyển của N không được N thông tin cho T biết, T chỉ tham gia mua giúp khẩu súng và cùng đi giao khẩu súng cho đối tượng tên D nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Minh T với vai trò đồng phạm trong vụ Vận chuyển trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Phạm Xuân T1 là tài xế lái xe được N thuê xe, T1 không biết việc thuê xe của N để vận chuyển số ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1 là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên D và đối tượng tên Q do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh xử lý là đúng quy định.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Minh T mua giúp Ngô Thị Tuyết N khẩu súng và cùng N mang khẩu súng đi giao cho đối tượng tên D, hiện Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B đã khởi tố T và N về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” để xử lý là có cơ sở.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói nylon không màu, có khóa nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13) cm, trên gói nylon có chữ kẹo mút vị dâu; 01 (một) gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13) cm, trên gói nylon có số 8209; 47,9145 gam MDMA và 77,7635 gam Ketamine được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong mẫu sau giám định số 107 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh B.

+ 01 (một) giỏ quai xách bằng vải màu đen, có dòng chữ “Elly Homme” kích thước khoảng (30 x 12 x 23) cm và 01 (một) túi giấy màu vàng- đỏ trên túi giấy có chữ “Hạt Hướng Dương”.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng hiệu Iphone màu đen, bên trong chứa sim số 0374995779, Số IMEI 352980092381950 và 01 (một) điện thoại di động loại NOKIA màu đen, bên trong chứa sim số: 0931443897, 0373198079 của Ngô Thị Tuyết N, đã niêm phong.

[10] Về án phí:

Bị cáo Ngô Thị Tuyết N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 250; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị Tuyết N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt: Bị cáo Ngô Thị Tuyết N 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/01/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Ngô Thị Tuyết N với số tiền 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói nylon không màu, có khóa nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13) cm, trên gói nylon có chữ kẹo mút vị dâu; 01 (một) gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước (08 x 13) cm, trên gói nylon có số 8209; 47,9145 gam MDMA và 77,7635 gam Ketamine được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong mẫu sau giám định số 107 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh B.

+ 01 (một) giỏ quai xách bằng vải màu đen, có dòng chữ “Elly Homme” kích thước khoảng (30 x 12 x 23) cm và 01 (một) túi giấy màu vàng- đỏ trên túi giấy có chữ “Hạt Hướng Dương”.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng hiệu Iphone màu đen, bên trong chứa sim số 0374995779, Số IMEI 352980092381950 và 01 (một) điện thoại di động loại NOKIA màu đen, bên trong chứa sim số: 0931443897, 0373198079 của Ngô Thị Tuyết N, đã niêm phong.

Các vật chứng này hiện đang do Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2023.

4. Về án phí: Căn cứ vào: khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Thị Tuyết N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, thông báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (21/9/2023).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC02 Công an tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng KTNV&THA;
- Nơi nhận khác theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thái